TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 223a/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14-5-2025
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hoa

Ông Trần Xuân Thành

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa***.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 56/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 04 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Kim C, sinh năm 1999. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Địa chỉ hiện nay: Số A, đường N, huyện M, tỉnh Gyeogsangbuk, K (Hàn Quốc). Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phan Công H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm P, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ly hôn, đơn trình bày ý kiến, đơn đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Lê Thị Kim C trình bày:

Chị Lê Thị Kim C và anh Phan Công H1 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An ngày 10/10/2017; sau thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn và vợ chồng không sống chung với nhau. Đến tháng 08/2024, chị C làm thủ tục xuất khẩu lao động Hàn Quốc. Do bất đồng quan điểm từ trước và do khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng rất ít khi liên lạc

với nhau và không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy, chị C làm đơn xin được ly hôn với anh Phan Công H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phan Công P, sinh ngày 21/3/2018 và Phan Lê Phúc H2, sinh ngày 14/8/2021. Hiện nay 02 con chung đang sống cùng anh Phan Công H; chị C đề nghị giao 02 con chung cho anh Phan Công H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con chị C đồng ý theo yêu cầu của anh Phan Công H1.

Về tài sản chung và nợ: Chị C không yêu cầu toà án giải quyết.

Chị Lê Thị Kim C hiện đang cư trú và làm việc tại Hàn Quốc; chị C đã về Việt Nam nộp đơn khởi kiện và tài liệu cho Toà án yêu cầu ly hôn anh H. Do bận công việc nên ngày 07/2/2025, chị C đã nộp bản tự khai và đơn đề nghị giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt cho Toà án.

2. Ý kiến của bị đơn anh Phan Công H:

Do tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, chị Lê Thị Kim C xin ly hôn, anh H đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phan Công P, sinh ngày 21/3/2018 và Phan Lê Phúc H2, sinh ngày 14/8/2021. Từ khi chị C đi nước ngoài 02 con chung sống với anh H; nếu ly hôn anh H đề nghị giao 02 con chung cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Ý kiến Cháu Phan Công P (con chung của chị C, anh H): Nếu mẹ Lê Thị Kim C và bố Phan Công H ly hôn, nguyện vọng của cháu P là được sống cùng với bố Phan Công H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Thị Kim C hiện đang cư trú hợp pháp tại Hàn Quốc đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Phan Công H có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An nên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điều 39, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về tố tụng: Vụ án Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa anh Phan Công H và chị Lê Thị Kim C vắng mặt nhưng đã có văn bản trình bày quan điểm của mình đối với vụ án và đề nghị Toà án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử

vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Chị Lê Thị Kim C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phan Công H. Xét thấy, chị C và anh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì mâu thuẫn do quan điểm sống khác nhau. Chị Lê Thị Kim C có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, anh Phan Công H đồng ý. Vì vậy, căn cứ Điều 3 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị C và anh H.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Phan Công P, sinh ngày 21/3/2018 và Phan Lê Phúc H2, sinh ngày 14/8/2021. Anh H hiện nay đang sinh sống tại Việt nam và có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con, chị C đồng ý; cháu Phan Công P đồng ý ở cùng với anh H. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị C và anh H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị C thoả thuận chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 122; Điều 123; Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 35; Điều 37; Điều 39; Điều 147; Điều 207; Điều 228; Điều 273; Điều 469; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim C và anh Phan Công H.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự: Giao con chung cháu Phan Công P, sinh ngày 21/3/2018 và Phan Lê Phúc H2, sinh ngày 14/8/2021 cho anh Phan Công H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh Phan Công H chưa yêu cầu chị Lê Thị Kim C cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của

pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Phan Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim C phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013892 ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Lê Thị Kim C số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Kim C có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Anh Phan Công H vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh